TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 22 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 26 và Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lê Quang M, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số X đường Yersin, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Xuân Lệ S, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số X đường Quang Trung, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang M và bà Nguyễn Xuân Lệ S thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 71 do Ủy ban nhân dân Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11 tháng 9 năm 2017).

- Về con chung: Giao con chung tên là Lê Nguyễn Vy A (Nữ), sinh ngày 06/11/2017 cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Minh được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi giữ, việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Quang M và bà Nguyễn Xuân Lệ S phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0005342 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông M, bà S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.1;
- UBND P.Nguyễn Thái Bình, Q.1;
- CCTHADS Q.1;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tĩnh